

T
H
A
N
G

T
H
I
E
N

N
Ă
M

T
H
Ứ

H
A
I

No 14614

T
R
A
I

D
A
L
A
T

2
0

A
O
U
T

1
9
3
6



SỐ
20

805011865



DOÀN DALAT

THỨ NHẤT

Lần thứ nhất ở Đông Dương anh em khắp xứ họp nhau, góp những cái kinh nghiệm riêng những cách làm việc riêng, để làm một phép tắc chung, nuôi một tinh thần chung.

Trên chiếc đời thông hoang vu từ ngày tạo thiên lập địa, hơn sáu chục anh em đến, nào mở đường, nào bắc cầu, nào đốn cây, san đất, bao nhiêu hôm vất vả mưa dầm được những cách làm việc, một lòng yêu thương, vì không có lòng yêu nào bền bằng lòng yêu của những anh em đã cùng kê vai vào một việc. Khai phá một miếng đất hoang, cứ một chỗ này anh em đã được ích-lợi hơn các ban ở Chamaland hay Cappy rồi; ở những chỗ sân trại vườn rừc dọn sẵn làm gì có cái thú mở-mang, dư c cái kinh-nghiệm xây dựng lều trại bếp nước.

Rồi đến các buổi tập học, ai hay môn gì đem ra bàn cùng anh em, mỗi người thêm ý, góp sức nên việc, tóm lại, ai nấy cùng được giúp người, ai nấy cùng ích mình. Những điều còn mập mờ cùng nhau cùng vẽ rõ, những chỗ chưa chắc bước, ta đưa giải lẫn nhau.

Chỉ tiếc cho tôi, đến chập tai về sớm, không được xem hết tài khéo của tất cả anh em để bổ ích nhiều cho công việc mình. Dù vậy, mấy ngày ở trại cũng như đấm đuôi trong cái không khí yêu mến đầm ấm, quần quít anh em năm xứ, cái không khí đó khi anh em cất gói trở về, nó từ đỉnh non Đà sẽ tỏa xuống cùng nơi khắp chỗ. Được cùng anh em làm việc, chơi bời, những điều tai mắt cảm thấy đã làm mạnh thêm cho cái lòng « tin » của tôi, tin ở tất cả anh em, tin ở phương pháp giáo-dục Hương Đạo, tin ở một cuộc đời tốt đẹp.

Bước chân ra về, lòng mong mỗi chân chứa hát câu :

« Chúng ta lại họp cùng nhau...

mà còn hẹn thêm nữa ; « sang năm nhé, anh em nhé ! »

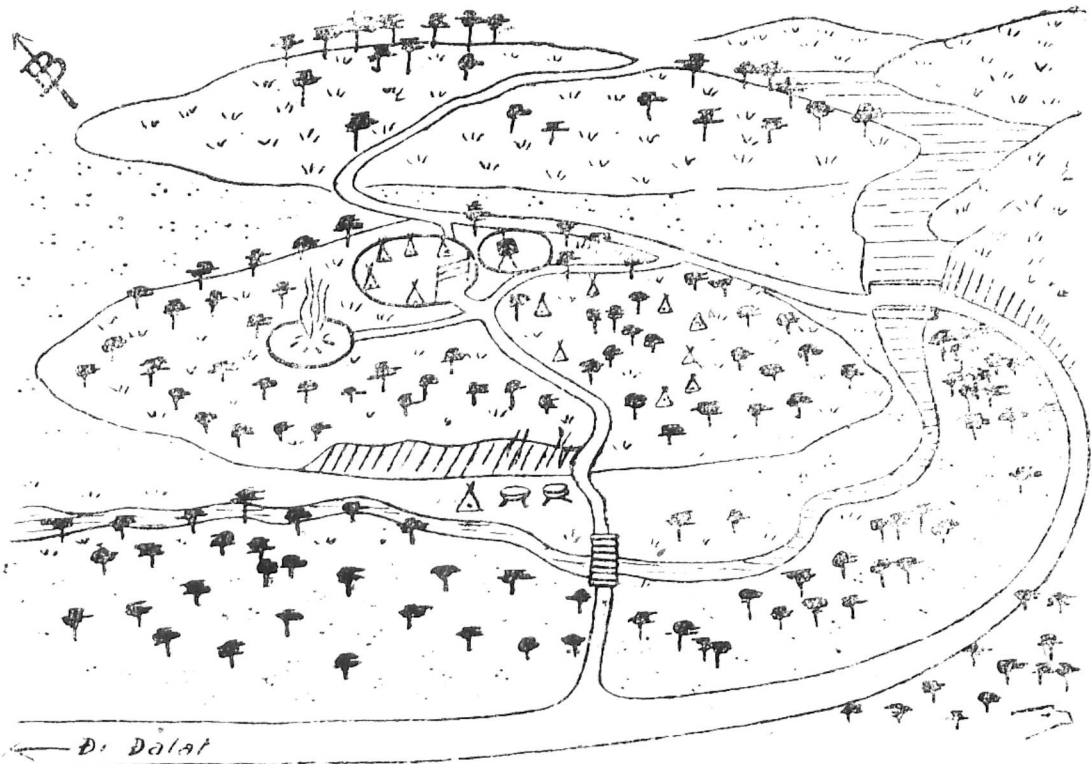
HỒ SÚT

NƠI CÀM TRẠI



LEUX Cas'or khi qua Đông-Dương tới trại Sắt Trong lời chúc mừng anh em có nói « Ông anh già, ông đi đến đâu là cũng có thể mang Cappy tới đấy được. Vậy các huynh trưởng chúng tôi xin ông cho nghe những bài học mà ông vẫn giầy ở dưới bóng mát cây tulippier»

Điều mong ước lại chúng ngay cái ý muốn vẫn định của cụ cho nên ba hôm sau, họp hơn ba mươi huynh trưởng Bắc - Hà cụ làm ngay một cuộc chơi lớn từ Hà Thành qua Phủ - Lý, Nam - Định tới Thái Bình rồi trong năm sáu hôm các bài học kế tiếp luôn luôn. Buổi cuối cùng anh em muốn kỷ niệm cái kỳ học Cappy ngoại hạng ấy, trao cho cụ một lá cờ thêu Hải-ly-gia bằng chỉ bạc. Cụ cảm động nhận lấy hứa rằng mỗi khi đến Cappy cụ sẽ treo cờ ấy trước lều mình. Hai



TOÀN - CẢNH TRẠI DALAT

Bên phải là Hồ thổ-than và con sông con. Bên trái là lâu-đài, trên có vòng-học, dưới có vòng-lửa, dưới nữa ở bên sông là bếp lớn và kho lương. Ở giữa là cái trại đội : từ trái sang phải : Gõ kiến, Trâu, Hươu. Vẹ, hàng dưới là Yến. Sóc, Bò rừng, Lợn-lòi.

mười hôm sau ở Saigon cụ lại tổ chức luôn kỳ học thứ hai nữa với một cuộc đi chơi vòng lục tỉnh. Cho thế còn là chưa đủ cụ mới lên Đà-lạt tìm một chỗ làm trại huấn-luyện các huynh-trưởng Đông - dương. Cụ mong cái trại học đó là trại chung của cả các huynh-trưởng không cứ liên hội nào. Cụ đi rồi, cái chí ấy được các anh Consigny và Serène nối theo nên không bao lâu một khoảnh rừng vài mươi mẫu ở Dalat thuộc về của chung của anh em Hương-Đạo khắp cõi.

Trại đó ở gần con đường từ Phan Rang lên Dalat. Cách ga độ ba ngàn thước tây. Phía bắc có ngàn thông, đông là hồ Thở - Than và con sông con, tây nam thì không khoáng nhìn đến tận giấy núi xa lắc.

Trước nhất các anh Serène và Bernard cùng hai đoàn-sinh-già là Nguyễn và Trúc đến thu xếp đường lối, chọn chỗ doanh trại. Định đời đặt một vòng lớn chung quanh dựng 5 lều của 5 vị huấn luyện. Dữa vòng là một cái bếp của huấn luyện và nơi họp hội đồng các huynh trưởng và đời trưởng. Từ vòng ấy mở một con đường qua sông xuống đường cái (cái cầu anh em làm mấy hôm sau). Vòng huấn luyện có cái công bằng cây rất đồ sộ do anh Hươu trắng hồ Ba Bè dựng. Anh em vẫn gọi cái trại trên ấy là « lâu đài » (le château) cũng như lâu đài ở Cappy vậy. Phía bắc có cái vòng lớn trong để chiếc bảng đen đó là nơi anh em tụ họp để học tập. Bên nam còn cái vòng to nữa, vòng lửa, là chỗ cả trại họp tập mỗi buổi tối để ban bạc cùng giải trí quanh ngọn lửa lớn. Phía đông rộng rãi mênh mông cứ thoải thoải xuống sông, anh em đến thì dựng thành tám trại nhỏ cũng đủ nha lớn bếp, nhà ăn trang hoàng một cách rất Hương-Đạo. Chán đời chỗ gần đường cái đặt hai chiếc vạc lớn, dựng chiếc nhà vững chãi, đó là nơi chứa lương thảo.



Không được như ở Cappy đã có ngầu nắp nhà cửa bếp nước sẵn, nhưng thú hơn ở Cappy, anh em được giàu kinh nghiệm về cách xây dựng, được tự mình khai phá đất hoang làm một cái trại mình ở.

Biểu hiệu trại Dalat là một cảnh thông có một quả.

10 NGÀY TRẠI HỌC

Ngày 3 Aoút 1936

Dalat ! Dalat !

Trời cao, mây chẳng, núi lam, ngàn thông vi vút, đồi cỏ **xanh** rờn tấm ánh vàng tươi, nơi vơm hạt giống chung cho nền **Hương-Đạo** năm xứ.



Anh Phan-Ngọc-Trúc

Ban in Trung-Bac Tân-Van

Các huấn-luyện và cổ Dancette
Sau lưng có một bạn Mọi

Sáng 18 anh em 4 ngã ; Bắc-Trung, Mên-Lào, cùng gập gối ở ga Tháp-Hời (Phan-rang) con tàu uốn mình leo dốc, 2 giờ rưỡi chiều tới Dalat.

Không khí mát nhẹ Anh em hăng hái khiêng, vác : bị, lều vải, song, nồi . . . theo con đường đất đỏ quanh quại quanh dãy đồi **xanh** vào trại, cách ga 3 cây số.

Lưng đeo bị nặng, gối chèo đường gốc đá chồn, nhưng tiếng hát đưa vang, dữa cảnh núi mây chùng chập đã khiến anh em quên cả đường dài, chân mỏi.

Nửa đường gặp Lợn-lòi-già phóng xe hơi đến đón. Đồ đạc xếp lên xe, anh em thanh thoi thở không khí nhẹ nhàng từ từ đến trại. Trại lập trên một đồi thông phía nam có Hồ đủ dể, nổi liền giòng suối róc rách vòng dưới chân

Bởi đám cỏ hoang, anh em theo con đường nhỏ ngoằn ngoèo tới đỉnh. Trưởng-trại, Sứu tinh khôn bảo anh em xếp đồ dùng theo hình chồn để tiện chia ra thành đội.

5 xứ một nhà ! Cái ngẩn ngơ vì phải rời anh em cùng xứ chỉ thoáng trong giây phút.

Đội Trâu, đội Yến, đội Hươu, đội Lợn lòi, đội Vọ, đội Sóc ra đời. Mỗi đội đều có một hay hai đại biểu của mỗi xứ.

Tiếng trâu nghe ngọ, tiếng lợn học, tiếng yến diu diu, thì nhau vang động rừng thông. Rồi tiếp liền tiếng hát, tiếng về nện cọc, tiếng đu dẫn cây. Anh em bưng hái vừa làm việc, vừa tỏ tình thân mật. Ở chiếc lều vòng theo hình cung ở sườn đồi phía nam, quay mặt lên lầu-đài trại trưởng.

7 giờ tối, dưới ánh lửa thơm nức mùi thông, anh em họp mặt ăn bữa cơm chiều.

8 giờ lửa trại. Ngẩn nhưng cảm động. Từ nay anh em không phải là người của Nam, Mên hay Lào của đời thường thiên-hạ nhưng anh em là người của đội Trâu, đội Yến... của Đoàn Dalat thứ nhất. Anh em nhận cầu vai, nhận khăn quàng. Sau mấy bài hát, từ từ lùi bước, âm thầm hát bài :

C'est la nuit,

Plus de bruit

Sur les bois, les coteaux et les plaines,

C'est la nuit

Plus de bruit

Tout se tait.

YẾN

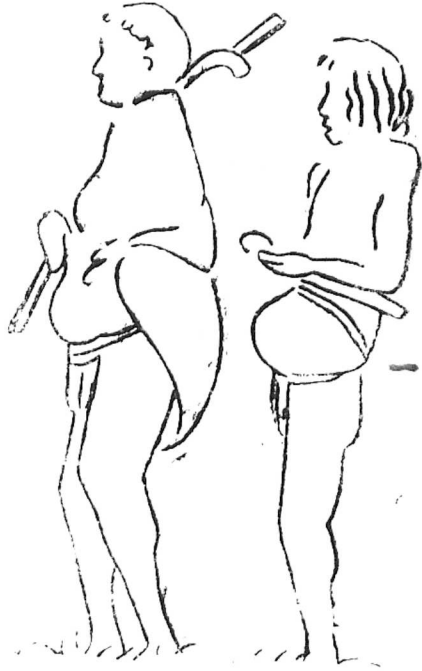
Ngày 4 Aout. —

7 giờ sáng, anh em phân thì mỗi, phần vì 2 ngày tàu lúc lắc, phần vì dọn dẹp cả chiều qua, phần vì khí giới mát mẻ ở Dalat nên đã hăng hái lắm mới rời nổi cái chần đờn ra được.

Một hồi ốc thổi : vùng dạy cỡi áo, chỉ mặc 1 quần đùi ra tập thể thao đo Sứu chỉ dẫn.

Tập theo lối tự nhiên của Hébert, không theo lối dip dăng của Joinville, hay các lối tập dùng khí cụ, hay vận nội công. Lối tập tự nhiên của Hébert rất thích hợp cho anh em Hường-Đạo. Các khí cụ là các thứ anh em thấy ở quanh mình: trèo có cây nhảy xa có suối, nhảy cao có hàng rào. . . anh em tập luôn thể óc mạo hiểm, kinh thường những cảnh gian lao gặp ở dọc đường.

Thể-thao song về rửa mặt, dọn dẹp trại của đội và làm bữa lót dạ. Trong lúc ấy họp đội trưởng. Anh em đương tới tấp phát cỏ, chặt cây về dựng bếp, làm chan thì anh đội-trưởng về báo hoãn cả việc đội, theo anh ra làm việc chung và đem hết cá dục búa đi. Đói Nhan bắc cầu, 2 đội Hươu, Lợn lòi dẫn cây, đội Trâu dọn chỗ nấu bếp, đội Sóc sửa đường đi.



Hai người thợ Mọi giúp việc

1 giờ sau; cầu chắc chắn, đường sạch sẽ, bếp to lớn 3 cái vạc tây nia. Nhưng chẳng may gió to, vạc rộng, lửa tạt ra ngoài, cơm không chín. Đốt, đốt to như thui bò mà anh em vẫn đành ăn cơm bùi vậy.

10 giờ 15 anh em Năm-Kỳ tới Lại một lần chia. Đội Bò rừng, đội chim Gõ kiến ra đời. 8 đội lại thi nhau làm việc.

Hôm nay bắt đầu mở các lớp học. Anh Trưởng-Trai nói về 2 chữ Hường-Đạo. Rồi anh Lợn lòi già dạy cách luyện tập cho có lợi ở trại Đà-lạt và giảng về cách sắp đặt một trại Hường-Đạo.

BÒ RỪNG

Ngày 5 Août. —

Công việc ở trại đã bắt đầu chạy. 7 giờ sáng một hồi ốc thổi, anh em tươi tỉnh vùng dậy, bỏ áo ngoài, chạy lên đồi tập thể thao với Sếu tinh khôn và Dê rừng. Thể thao song trở về tắm rửa và làm thức ăn lót dạ.

Khám trại, chào cờ phát phần thưởng (một cảnh thông) cho những đội trình diện khéo và thu dọn có ngăn nắp.

Anh Sếu vườn nói về : « Tự xét mình ». Rồi đến anh Lợn lời già nói về « cái nghề của người ở rừng ». Nghe anh nói, anh em quên cả những mệt nhọc trong hai ngày hôm nay. Ai nấy nhìn cánh tay và đầu gối, mỉm cười vì thấy đã bắt đầu nhuộm màu nâu cả.

Hai giờ rưỡi, Hồ Sút đến trại. Anh em sẵn đón hỏi thăm.

3 giờ anh Sếu-chăm-làm, nói về cách làm bếp. Anh nói rất tự nhiên, dẫn đi rất rẽ hiệu. Sau khi giảng bài, anh lại chia các mẫu bếp cho các đội làm. Đội bếp chữ thập, đội bắc canh, đội bếp đứng, . . . anh em trở về hi hục sửa soạn.

Nhưng kia, Hồ Sút vừa tới đã ra nói về phép « hàng-đội tự-trị ». Anh nói vui khiến anh em cười luôn với những tiếng « cần đấy » « rất cần đấy », nhắc đi nhắc lại của anh.

Chiều đến, bắt đầu mưa. Nhưng lửa trại vẫn vui như thường. Giọt nước không thể dập tắt được ngọn lửa thông nhiều dầu, cũng không thể nguội được lòng sốt sắng của anh em.

Vợ

Ngày 20 tháng 6 năm Bình Tý

Sớm hôm nay một con nai đi qua trại như đến thăm anh em, tự nhiên!

Ở trại được mấy hôm rồi, mệt nhọc mưa nắng đã quen, nên sáng hôm nay Trưởng trại bắt dậy 6 giờ rưỡi, nghĩa là sớm hơn mấy bữa trước nửa giờ.

6 giờ rưỡi rồi, nhưng vẫn chưa thấy mặt trời, sương mù vẫn bao phủ cả cỏ cây, lạnh. Vì thế, nên chỉ mặc một cái quần đùi mà chạy giữa cỏ ướt và sắc, cao quá gối là một việc ít ai muốn làm, nếu không có tiếng còi « Ớc không lờ » của « lợn rừng » thôi thúc đi tập thể thao cũng như hai hôm trước, Sếu tinh khôn và Dê rừng đã cời trần, đứng cao như hai « cột cái », đứng chờ ở đỉnh đồi. Lại chạy, nhảy, trèo cây, đi theo cách vẹt. Tập 15 phút bớt lạnh, chúng tôi mới xuống suối rửa giặt, rồi nấu ăn buổi sáng.

Gớm, có cái đội Trâu nào đó, mới hôm qua được một cảnh thông, hôm ấy lại được một cảnh nữa, tôi nhìn qua thấy anh « Trâu mơ mộng » mang cặp kính trắng dương « ghé ọ ghé ọ » thảo nào!

Ba lớp (palabre) hôm nay, « Sếu tinh khôn » nói về « tinh thần H. Đ. » Anh dẫn trong khi giao tiếp với bạn gái, nhất là các chị Đoàn-trưởng phải cần thận dè dặt. « Nam nữ thọ thọ bất thân », « Sếu » đồng ý với cụ Không về chỗ đó.

Nghỉ 10 phút, Hồ-sút rả nói về cách « đào tạo đội-trưởng ». Hồ-sút tuy sút thiệt nhưng nói rể nghe lắm.

Cơm xong đã hơn 2 giờ chiều, chưa kịp nghỉ trưa thì nghe còi dục đi học. « Hồ - Sút » lại nói về cách « quản trị một Đoàn ». 10 phút sau « Dê-rừng » dạy về cách đo đất (topographie).

Trời mưa, lạnh, nhưng lửa trại tối nay vui vẻ lắm, đội nào cũng có một trò hay. Đáng khen nhất là Sếu tinh khôn, trại trưởng, múa, hát, nói, hàng mấy giờ đồng hồ mà không mệt mỏi.

SÓC

Ngày 7 Août

Công việc trại vẫn tấp nập vội vàng, 60 anh em đều theo dịp mấy tiếng ốc của lão Lợn-lòi làm việc. Sau khi chào cờ, anh Sếu tinh khôn giảng cho anh em nghe về cái Nghề-khó khăn là nghề làm huynh trưởng trong làng Hương-Đạo.

Anh Sếu nói chưa rút lời anh Hồ-Sút đã soa tay chực nói tiếp, vì anh vội về Nhưng vội cũng không được, vì anh sắp về nên 60 anh đoàn-trưởng tranh nhau lấy cái đầu hồ cái răng rụng của anh.

Chuyện anh nói về « những trò chơi nhỏ » nhất là trò chơi của ta, lý thú, vui vẻ, anh nào cũng nhất định sau khi hết trại sẽ đem những trò chơi đó thực hành ở đoàn mình.

Rồi đến lượt anh Dê-rừng nói chuyện về việc thi cử trong làng H. Đ.

Tiếp lời, anh Hồ-Sút lại nói chuyện về « Vệ sinh các món ăn », rần rì, rẻ tièn.

Rồi anh em vòng tay hát câu tạm biệt đề tiển anh.

Đến chiều bac-sĩ Tournier nói chuyện về cứu thương.

Sau một ngày làm việc khó nhọc, 8 giờ anh em lại họp mặt chung quanh ngọn lửa trại, vui cười trước khi đi nghỉ.

Ngày 8 Août.

Hôm nay anh em cùng nhau lên đường, thăm trại ông Faraut. Hai lượt xe hơi đưa anh em đến cửa viện Pasteur rồi từ đấy đi bộ vào rừng. Dọc đường chơi ần núp.

Rữa rừng, anh em bắc bếp nấu một món rau còn thịt, ông Faraut đã thết anh em một con bê tái.

Ăn xong, nghỉ một lát, rồi, mặc dầu mưa ướt, anh em theo ông Faraut, vào mãi rừng sâu. Qua rừng cỏ ranh cao ngấp đầu dừng lại xem vết hồ cào dưới đất và thăm nhà trời bản hồ của ông Faraut. Rồi đi mãi vào rừng sâu, bụi gai, giầy leo chằng

Năm thứ 000.002
Số... .. 20
Tòa tổng . lý :

THE-GIỚI SI-CUT

Mỗi năm 360\$00
biểu không đọc
giả Thăng - Tiến
Téléphone :
000.000

BAO THÔNG TIN HUÔNG - ĐẠO CẢ HOÀN - CẦU

Ra hàng ngày mỗi tháng chỉ nghĩ 28 h 29 ngày thôi.
3.000 000 phòng - viên và trợ bút

Tòa nhà chọc giờ
phố Giam-Bé Hanoi

Tin nhà

Vinh

5 giờ rưỡi chiều hôm 11 Aout hồi
H. Đ. Vinh họp hội đồng bất thường
để bầu ông Hôi-trưởng mới. Hội đồng
bầu quan phó sử Aizenhouer làm hội
trưởng và xét tình anh em H. Đ. Vinh
đã tấn bộ khá lắm. Hôm qua Vinh,
anh em B. K. đi Dalat có một cảm
tưởng rất tốt

Khi cháy ở Trường thi hai lần vừa
rồi hội H. Đ. Vinh sun sọc rất nhiều
đến các khổ chủ.

Bảy giờ Vinh đã có 16 lão đoàn
sinh, 25 H. Đ. S. và 33 sói con Pháp
Nam.

Chúng tôi rất tin rằng nền H. Đ.
Nghệ-An thế này là vững vàng rồi, anh
em có thể dần bước lên được.



Thái Bình

Chúng tôi lấy làm đau đớn bao đê
anh em biết rằng anh Phùng Văn Tâm
phó đoàn Trần Lãm, em anh Đoàn-
trường Mậu, mất ngày 16 Aout 1936 ở
Thái-Bình.

Chúng tôi xin gửi lời chia buồn
cùng anh em H. Đ. Thái Bình, anh
Nam, anh Mậu.

Thân ôi, đời anh ngắn, lòng anh
yêu H. Đ. cũng to lắm, đủ yêu ụi linh
hồn anh. Nhưng anh mất, để cho anh
em bao nhiêu nhớ tiếc ngậm ngùi.

Saigon

Anh Consigny về Pháp nghỉ và đi dự
hội nghị khoa học ở Budapest. Trong
khí nghỉ thi anh Sérène coi việc ủy-
viên Đông-Dương.

Anh Consigny đáp tàu bay, đi tiễn
có cả anh Nguỵ dò cũng dò vào. Với

một người quen máy gió như anh, T. T
cũng không cần chúc Thượng Lộ Bình
An.

Pháp

Vừa rồi báo E d F nhận được bức
thư sau này :

« Thưa các ông,

Tôi là bạn của nền H. Đ. nên vội
báo để cho các ông biết một việc
can đảm mà một vị thiếu niên mới
làm hôm 30 Avril đời 8 h 20

Một chiếc ô-tô ở phố Neuilly rẽ
vào phố Ancelle.

Một đứa bé củi xướng rãnh tìm
một vật rồi, không ngờ có một chiếc
xe sấn lại, cấm cô chạy...

Dù người lái xe nhanh trí hãm mạnh
cũng tránh không nổi tai nạn. Lúc
ấy một vị thiếu niên độ 17 tuổi
nhảy sồ đón, nhấc đứa bé, chạy đặt
lên bệ rồi lăn mất như mình vừa
làm một việc can vạy.

Vị thiếu niên ấy đeo giầu hiệu
Hương-Đạo E d F. »



Huế

Les frères du Laos à Hué

Le séjour à la capitale de l'Annam
de nos frères Français, Laotiens et
Annamites de Vientiane : Thao Bong,
Luong, C. L. A. Thomas, Thủy,
Kuong, An, Kham-Souk, Long, C. T.
et Inst. mérite d'être signalé. Ils sont
venus faire leur stage d'aptitude phy-
sique au Collège Quêc-Hoc et ont
éponné leurs professeurs et camarades
par de brillantes performances.

Un repas scout a été donné, en leur
honneur, jeudi 16 Juillet, chez un
Eclairteur de Hué, où se sont réunis,
les frères précités, tous les Chefs

Eclairteurs de Hué et M. M. Diêm, an-
cien Président du Comité de Đồng
hoi, Tránh, membre du groupemen
de Vinh.

Le dîner est suivi de conversations
fraternelles, de musique et de chants,
et, après élaboration d'un petit pro-
gramme pour une sortie commune le
surlendemain, un touchant « au re-
voir » est chanté dans les langues :
française, laotienne et annamite ; vé-
ritable scène d'accord.

Samedi 18 Juillet — Sous la fraîcheur,
à travers les mamelons de pins, douze
« chevaux de fer » guidés par Cheval
sauvage, se rendent à Belvédère, coin
le plus pittoresque du paysage de Hué

Au camp, jeux, chants, numéros de
feu de ~~soeur~~ improvisés, entre autres,
la charmante danse laotienne de nos
frères du Laos. Dans le silence com-
plet de la nuit seraine, les frères Tho-
mas et Kuong, par leurs danses et
leurs chants agréables accompagnés
de la musique du frère Thủy, nous
font vivre au delà de la chaîne anna-
mitique dans le royaume de « Million-
d'éléphants ».

Une pluie inattendue coupe notre
joie au milieu de la danse du feu.

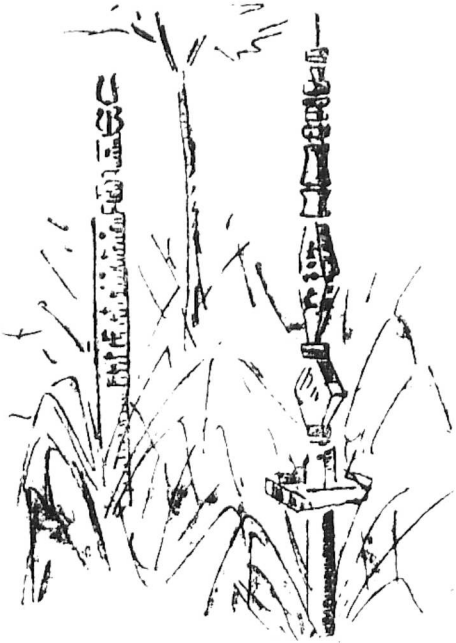
Une scène à la fois comique et solen-
nelle : sous une grande toile, nous
nous serrons et nous burlons de
toute force « La joie scout » contre
la fureur du vent et la pluie

Le lendemain, dimanche 19, il fait
meilleur temps. Excursions, visite aux
tombeau, bain à la Rivière des Par-
fums. Dans l'après-midi, le mauvais
temps recommence, nous faisons au
retour, 6km sous une pluie torren-
telle.

Notons que le scoutisme est en
bonne voie de développement au
Laos, notamment à Vientiane.

Y. A. O. A.

chít, đi dưới rừng cây chi chít, ngửi hơi rêu ẩm sóng lên, một cảm giác hãi hùng tự nhiên tràn ngập các trái tim. Không bảo nhau, mà từ từ cùng tụ lại thành đám đông rồi mới cùng nhau hát vang tiến bước.



Các cột « biểu hiệu » ở gần một nhà mọi

RỪA rừng vào thăm một nhà mọi bỏ hoang. Nhà sàn rất rộng rãi, bắc toàn bằng thân cây nhỏ, nhưng rất bền chắc. Một gian làm chỗ ngủ và ăn, một gian làm bếp. Trên cái dái còn thấy những hàm hươu nai treo lủng lẳng. Ở lưng đồi gần nhà, dứa đám cây dậm, một cột biểu hiệu chỉ thẳng lên trời, có vẻ cao siêu huyền bí.

Nhờ cuộc đi chơi này anh em được biết người mọi. Đàn ông, đàn bà đều ăn mặc rất sơ sài. Đàn ông tóc sỏa đến vai lưng chỉ đóng cái khố, đàn bà cũng vậy, chỉ có tấm vải che

thân dưới. Bất kỳ con trai hay con gái, đến năm 13, 14, tuổi đều lấy dao cạo hết 6 cái răng cửa, 2 răng nanh, còn hàm dưới thì lấy dũa mài nhọn hoắt. Đàn bà thì ngoài cách ấy, còn lấy vòng mây to bằng miệng chén, căng vào chỗ sâu tai. Ta gọi là mọi « cạo răng căng tai » là vì thế.

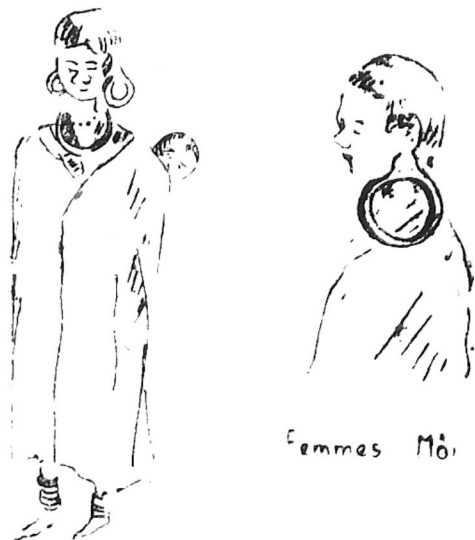
Tuy vậy, các đồ đan (bộp và thúng đeo lưng bằng nứa), giao quắm, điếu hút thuốc của họ cũng có trang điểm, hay chạm trổ rất đẹp. Vì thế nên mấy hôm sau, anh em ai cũng cố mua một vật kỷ niệm mang về.

Đọc đường ông Faraut còn chỉ cho anh em các giống cây..

Trời mưa to. Ca hát vui vẻ cho quên đường dài ..

Về tới nhà : 7 giờ r ưỡi. hai chân mỏi rời

Hươu



Hai người đàn bà mọi

Ngày 9 Août

Ngày tháo đóng. Dậy sớm tắm rửa xong, anh H. Đ. Gia-Tô đi lễ sớm, anh em khác được ra coi thành phố Đalat. Ngất ngầu trên lưng ngựa, tỉnh Đalat thấy đầy các hiệp sĩ .. Don Quichotte ngày xưa! 8 giờ sáng ăn ló dạ ở khách sạn Võ-Văn-Dung.

Ăn xong dạo phố rồi lo trở về vì 10 giờ đã có lớp học của Sưu tinh khôn. Nhưng vì trại xa, phần thì mệt từ hôm qua, phần thì phong cảnh lưu người, 11 anh em vẫn chưa về đủ.

12 giờ rưỡi cơm chưa cũng như mọi ngày chỉ khác có trận mưa chàn cả cơm canh.

Ngủ đến 3 giờ.

Buổi chiều anh Sưu linh lợi nói về lửa trại. Anh bác cái lối biểu diễn của anh em. Anh nói : « Lửa trại chỉ là buổi họp thân mật của anh em, tay sát tay cùng nhau tính việc hàng ngày và vui chơi trước khi đi ngủ ».

Kể đến anh Lợn rừng nói về thủ công, cách giữ thùng, dao búa, tỏ ra một người quen sống ở rừng núi.

Chiều, giờ lại đồ mưa, lửa trại đành không nhóm.

TRÁU

Ngày 10 Août 1926

6 giờ sáng tiếng tù và rúc, giờ rét, anh em theo anh Sưu nhảy khắp đồi rồi chạy ra ngoài đường cái tập thể thao. Tập xong, theo lối vẹt anh em lạch dạch chạy đến hồ để tắm. Anh em chạy đến vòng thông học. Anh Sưu tinh khôn nói về thứ tự, đức tính cần thiết của đoàn trưởng.

9 giờ vừa chạy xuống kho lấy thức ăn về làm cơm trưa, thì tiếng ốc dục đến học.

Lại anh Sưu giảng về « Luyện tập thân thể bằng cách tự nhiên. »

Giờ sau đến Sưu Vườn Đồng Nai giầy đánh hiệu bằng cờ và còi (Morse và Sémaphore) — Cuối giờ có cuộc chơi lớn — Anh em chia làm ba bọn đi tìm vàng — Thơ bí mật bị sé làm đôi — thơ cho biết kho vàng giấu ở phía tây cạnh lầu đài của trại trưởng 90 thước — Giở địa bàn, đếm bước, anh em chạy đi tìm. chàng « Yến rậm râu » nhanh mắt trông thấy trên cánh thông sáng loáng mỏ vàng, chạy lại, thấy...cái ca bằng sắt ướt những giọt sương.

12 giờ trưa sắp sửa ăn cơm, giờ mưa, mưa mãi đến 2 giờ

chiều mới tanh — Các « sếp » biết vì mùa mưa, không thể để anh em ở trại mãi được, định đến hôm sau sắp sửa đến nhà của các cố cách chừng 2 cây số để lập trại vì ở đấy có nhà có thể anh em tạm dùng làm lớp học tránh mưa.

Tối đến, ăn cơm xong, sắp sửa đồ đạc mai nhờ trại, lòng tiếc nhớ cảnh đẹp hùng vĩ đã làm nơi hội họp của anh em, trong 7 hôm giờ.

YẾN

Ngày 11-8-36 —

Ngày hôm nay là ngày anh em phải dọn nhà dọn cửa, đi chỗ khác. Vì những trận mưa rội mãi khiến không còn làm việc gì gọi là hoàn toàn được cả.

Mới 5 giờ rưỡi sáng, tiếng ốc thổi đã gọi anh em tỉnh giấc mơ màng.

Đội nào đội nấy hi hục nhỏ lều, xếp đồ đạc làm đồ ăn sáng.

Hôm sáng nay, may giờ không mưa; nên cũng đỡ được một phần khó nhọc.

Đến 6 giờ, cái vẻ tốt tươi hùng vĩ của trại Dalat đã biến mất, đồi thông lại hoàn toàn dờ dại cái cảnh hoang vu như trước. Anh em, kẻ thì mang đồ đạc lên vai, người thì làm cáng để khiêng các đồ nặng lẫn lượt xuống đồi.

Đường vừa lội vừa chơn. Lưng mang nặng, anh em đi vất vả. Nhưng vui mà thẳng bước.

Trại mới là một cái trại hoa quả của các cố ở Dalat, giống các cây chanh, cam, đào, anh đào. Khi các anh em khiêng đồ đạc tới nơi, thì đội nào đội ấy lại đi tìm chỗ dựng lều mà sửa soạn trang hoàng chỗ ở.

Ở dữa trại có một ngôi nhà, rất tiện cho anh em chú mưa dề mà học tập. Có bể nước cạnh rất tiện lấy. Phong cảnh ở đấy có cái vẻ đẹp quý phái, chứ không được hùng dũng hoang vu như ở đồi thông.

Dựng lều chưa xong thì đã có ốc thúc dục anh em lên học « câu và nút thùng » của anh Lợn-lòi.

Giờ lại đổ mưa to, lúc hạ cờ, sâm sâm tối.

Bữa cơm chiều, anh em không phải quây quần ngồi ăn ở nè nhà tây.

Rồi đến giờ đốt lửa trại.

Vì mưa to nên phải tụ họp ở gian giữa nhà. Ở giữa gian nhà ấy để một cái đèn bão thay ngọn lửa.

Dưới ánh đèn anh em cũng hát và diễn các trò vui như mọi
lửa trại. Cuộc dạ đàm hôm nay có một cái đặc sắc là anh Sửu
chăm chỉ Đồng Nai đã diễn nhiều trò rất buồn cười vui vẻ

LỢN LÒI

Dalat 12 Aoút 1936

Từ tối hôm trước các vị Huấn-Luyện đã dặn sáng nay phải
đạp sớm để ra Hồ Lớn Dalat tắm, tập bơi và học cứu cấp người



Ảnh Phan-ngọc-Trúc

Ban in T. B. T. V.

Anh em ra bơi ở hồ lớn Dalat

chết đuối. Húng sáu giờ một tiếng hiệu thổi ai nấy liền tề tựu
trước trại rồi cùng các Huynh Trưởng ra Hồ. Thật là vui vẻ
vô cùng, sau nửa giờ tập thể thao anh em cùng nhau nhẩy
xuống hồ tắm tập bơi lội. Anh Chi đóng vai người bị chết đuối,
anh Dê rùng người cứu. Các anh đã giảng cho anh em một bài
học cấp cứu rất rõ ràng. Cùng nhau tắm đến 9h 30 thì bắt đầu
ra về, trong khi đi đường về trại lại có cuộc chơi tìm vết. V

tới trại 11h 15 lại bắt đầu học, anh Lợn rừng giảng về « Nhận-xét và đánh dấu đường đi. »

Sau khi giảng anh em ra vườn thực hành ngay một trò chơi tìm dấu vết.

Buổi chiều, anh Dê rừng dạy vẽ phong cảnh.

Tối nay, cuộc lửa trại long trọng vì có lễ đặt danh hiệu.

« Các anh em ! Đây có phải là Mãnh sư không ? » Dứt lời anh Trưởng-trại, anh em nói. « Không ! còn hơn mãnh sư nhiều, đây là anh Báo nhanh nhẹn.. »

Nhưng trước khi được nhận những tên Hươu nhanh nhẹn, Báo tươi cười hay Cò trắng anh em đều phải bịt mắt, để thử xem có sừng với danh hiệu không. Anh phải cầm mỗi lửa, anh phải gọi thần chết, anh phải nhảy từ trên cao hai thước,... nhưng mỗi lửa chỉ là cái bươm xe đạp, thần chết là anh Sếu đến cắn tay, nhảy từ cao xuống chỉ là nhảy từ tấm ván bắc dề trên 2 chiếc gậy đặt nằm.

Vì có nhiều anh xin đặt danh hiệu nên cuộc lửa trại tới khuya mới tan, dẫu trời vẫn mưa luôn không ngớt. Anh em vui vẻ soi đèn qua con đường lội trở về.

Sóc

Ngày 13 - 8

Còn hôm nay nữa, ...mai chia tay, anh em bùi ngùi vì sắp phải cùng nhau xa cách. Nhưng cái buồn phảng phất, thấy cái mừng về tới nhà, về với anh em trong đoàn, đương mong đợi. Trong cái vui ấy không khỏi thấy hơi hụt vì 10 ngày công việc luôn luôn, óc chưa khỏi bận về bài học này, đã dồn bài học khác tới, mơ những điều hay, những lý thuyết dồn dập đến ấy, sức miên diệu có thực hành được sát không ?

Gặp nhau trên đường, ai nấy eung cố sức là n tan ánh mây mờ trên mặt, cùng nhau chò truyện vui cười. Vì chỉ trong 20 giờ nữa, từ một nơi anh em 5 ngã sẽ chia tay.

5 giờ chiều, có một lễ tuyên lời hứa sơ sài mà long trọng, long trọng vì những nhời hứa của 6 anh Đ. T. (3 Bắc-kỳ, 3 Trung-kỳ) nói ra nhắc cho 52 khối óc đứng đấy những nhời đã hứa. Sau lễ tuyên lời hứa, lại tiếp liền lễ mở mắt cho 3 sói chân mềm ở Dalat.

Sau bữa cơm chiều anh em dự cuộc hỏa trại cuối cùng. Cuộc lửa trại của rừng núi tiễn anh em về nơi quê nhà. Ngọn lửa bốc lên nung nấu trái tim anh em, cho mãi mãi làm việc ích chung, không hề bị khó khăn mà lạnh lẽo.

Cảm động nhất là lúc anh em lần lượt lên dao trả anh Trưởng trại chiếc khăn quàng và nói cảm tưởng của mình về trại.

52 khối óc, 52 cảm tưởng. Anh em quên sao được những lời: « Tôi tới với một bị không, tôi đem về một bị đầy tình



Anh Ngô-Thê-Tân

Một đội đang làm bếp

Ban in T. B. T. V.

thần Hường-Đạo », « nhờ có 10 ngày ở Da-lai mà tôi rõ Hường Đạo là gì ! », « nhờ 10 ngày họp mặt giấy thân ái buộc chặt anh em 5 xứ »

« 10 ngày chóng quá, tôi không ngờ đã tới lúc chia tay »
« Về nhà tôi xin hết sức thực hành các điều đã học, sửa chữa những chỗ sai lầm để khỏi có phụ lòng sốt sắng của các anh em huấn luyện. »

BÒ-RỪNG

Ngày 14 Août

Vì 7 giờ ruỗi tối mới có tàu về. Anh em còn được một buổi họp mặt, thăm suối Camly, cách tỉnh 3 cây số.

Trong một toa tàu, 5 xứ đồ đặc sếp vào 5 nơi song rồi, anh em vui vẻ chuyện chò, vì chỉ tới ga Tháp Hời, là anh em đã Nam, Bắc, chia tay . .

Tôi về, anh em ơi, nhưng lòng tôi còn gửi anh em ; tôi về nhưng tôi mong mỗi sao cho chóng đến sang năm để tôi lại đến Trại-học Dalat nữa

GIẤY MÁ

Trại họp vài hôm, lòng nhớ tới anh em các trại khác trên hoàn cầu, anh em gửi mấy bức thư đi:

1. — Cụ Baden Povell
2. — Trại học Gilwel (ở nước Anh)
3. — Trại học Chamarande (S D F. Pháp).
4. — Trại Cappy (E U và E D F. Pháp)

Bức thư gửi đi Cappy như sau này :

Camp-Ecole de Dalat le 7 Août 1936

Chers frères Chefs.

Les 64 campeurs réunis en ce premier camp indochinois adressent leur salut fraternel aux campeurs de Cappy.

34 Eclaireurs de France dont 6 Cambodgiens, 3 Laotiens, 33 Annamites, 11 Scouts d'Annam et 4 Scouts de France de Cochinchine, 5 instructeurs et dont 3 Français et 2 Annamites ; 2 Castors : un Français et un Annamite, une seule famille qui dit merci au Vieux Castor pour le choix de son emplacement de camp

Beau temps et bon travail.

Joyusement.

Signatures . . .

1^{re} DALAT

Chef de camp. — HÉRON (Serène)

Instructeurs : JSARD (Niedrist), VIEUX SANGLIER (Bernard), HÉRON LABORIEUX (Khả) TIGRE ÉDENTÉ (Thuý).

Auditeurs libres : PÈRE DANCETTE. TOUCH SAU.

Castors : GAUR (René Gui) CERF BLANC (Tân)

Patrouilles

Sangliers. — ANDRÉ MORIEUL HUỲNH, CÔNG KIÊU, ERNEST RÉTIF, NG HỮU VIÊN, NG. BÌNH TRÁNH, HỒ NGỌC, JACQUES BOUTHEZ.

Cerfs. — NG. THỨC TOẢN, GUY SCHNEWLIN. NG. LƯƠNG-TRIÊN, OUDAY, G. CHRISTIN NHIEU, NGÔ VĂN GIÁO, NG. VĂN QUẾ, NG. VĂN ĐỊNH.

Écureuils. — VÕ THÀNH - MINH, NG - DUY PHAN, TEP IM, VƯƠNG TRỌNG TÔN, PHAN NGỌC TRÚC, BỬU BIÊN, JEAN BRONDEAU.

Chouettes. — THAO KITO, HOÀNG THUY VÂN, NG. GIA KHÁNH, NG. VĂN THƯỜNG, NG. AN.

Buffles. — MAI LAN QUẾ, QUANG AUGUSTE, TRẦN DUY HÙNG, TRẦN BÁ TUYỀN, NGUONITH VAN, PHAN THÔNG KHỎE, TRẦN VĂN THÀNH.

Pics. — TRẦN KIM CHI, NG. TRINH, NG. HY ĐƠN, NG. TRỌNG DZINH, NG. HOÀI, TRẦN NGỌC QUYÊN, PHẠM VĂN NAM

Hirondelles. — NONG CHAU, RAYMOND AUGUTE CUSSY, TRẦN PHÚC CHUYỀN, TỬ VĂN CẮC, NGUYỄN XUÂN KHỖN, CHAO SATHIÈRE, HỒ NHỮ

Taureaux. — TRƯƠNG HÒA THÀNH, LÊ VĨNH TUY, TRẦN HIỆP HÙNG, NG DỨC THỌ, TRẦN ĐẮC THẮNG, CUNG GIU NGUYỄN, LENG SAROUN

Nên dùng giấy hiệu

QUÊ - HIÊN

26. Rue des Paniers, Hanoi

Kiểu đẹp

Bền

Lại hạ giá

U. V. M. T. hoãn lại số sau, Các bài thi đến 5-9 mới hết hạn.

LY-TOÉT XEM CUỘC HỌP BAN THÁI-BÌNH

Nghe tin trên tỉnh Thái-bình.
Có cuộc họp ban lĩnh đình rất to.
Anh em Hướng-Đạo nhỏ to,
Từ nơi cùng cốc đều mò về chơi.
Tháng này công việc vừa rồi,
Sắp cây sắp cuốc, quyết thời lên xem.

Thoạt vào trông trước, trông sau,
Toàn người quần cụt, áo màu xanh xanh.
Xa xa vài chú trẻ danh,
Đú da đú đờn như anh mọi già
Trên sân chỉ thấy vài nhà,
Còn toàn lều túp thế là nghĩa chi ?
Gọi nhau tứ phía như di
Kẻ thì gọi hổ, người thì gọi trâu.
Có anh lại sửa gâu gâu,
Như là chó sữa bên lầu ban đêm
À mà tôi lại còn quên.
Có vài ba chị ở trên Hà Thành
Cũng về họp bạn qua tranh,
Cười cười nói nói chạy quanh Nghĩa-Đường.
Kể ra khó xiết khúc nương
Có xem mới biết tỏ tường là hay,
Khi về quyết phải ra tay,
Lập đoàn Hướng-Đạo ở ngay tổng nhà

LY-TOÉT

nhờ Đ. L. gửi hộ

Bài thơ này của Lý-Toét cảm hứng khi xem cuộc họp bạn ở T. B. mà làm ra, nhờ tôi gửi hộ. Chắc có nhiều chỗ dùng sai, nhưng tôi cũng cứ gửi đến tòa Thăng-Tiến vì nó là của Lý-Toét kia mà